

Số: 05/2021/QĐST-DS

Bác Ái, ngày 02 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng 3 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 20/2020/TLST-DS ngày 16 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH :

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Ngô Thị H, sinh năm 1980

Bị đơn: Bà Lê Thị Tr, sinh năm 1972

Cùng địa chỉ: thôn TL 1, xã PD, huyện BAI, tỉnh Ninh Thuận.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Anh Phan Xuân T, sinh năm 1981

Địa chỉ: Số nhà 486 - LD, Kp 7, thị trấn TS, huyện NS, tỉnh Ninh Thuận.

2/ Chị Phạm Thị Thanh T, sinh năm 1994

3/ Chị Phạm Thị L, sinh năm 2006

Cùng địa chỉ: thôn TL 1, xã PD, huyện BAI, tỉnh Ninh Thuận.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Lê Thị Tr, chị Phạm Thị Thanh T, chị Ngô Thị H và anh Phan Xuân T cùng xác nhận vào ngày 25/6/2016, bà Trâm và ông Phạm Văn Sáng (đã chết năm 2018) có viết giấy chuyển nhượng cho chị Hà, anh Thùy một thửa đất khoảng (05m x 60m) ở thôn Tà Lú 1, xã Phước Đại, huyện Bác Ái, diện tích đã đo đạc 309,8 m², trên thửa đất có một căn nhà xây của ông Trần Văn Chiêu (đã chết năm 2018), với giá tiền 75.000.000 đồng. Diện tích đất này nằm trong thửa đất số 52, tờ bản đồ địa chính số 42 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Ninh Thuận cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ bà Trâm, sau khi nhận chuyển nhượng đất vợ, chồng chị Hà đã trả được số tiền 60.000.000 đồng (trong đó trả cho ông Chiêu 50.000.000

đồng, trả tiền đất cho bà Trâm 10.000.000 đồng) và thỏa thuận khi nào làm xong thủ tục sang tên quyền sử dụng đất thì chị Hà trả cho bà Trâm số tiền còn lại 15.000.000 đồng và thửa đất có vị trí tứ cận như sau:

Đông giáp suối Sông Sắt.

Tây giáp đường liên xã Phước Đại đi Phước Chính.

Nam giáp đất ông Nguyễn Ngọc Quân.

Bắc giáp nhà đất của bà Lê Thị Tr. *(Có sơ đồ vị trí đất kèm theo)*

Bà Lê Thị Tr và chị Phạm Thị Thanh T đồng ý tiếp tục thực hiện hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất, diện tích 309,8 m² cho chị Ngô Thị H và anh Phan Xuân T.

Chị Ngô Thị H và anh Phan Xuân T đồng ý trả cho bà Lê Thị Tr số tiền 15.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Các đương sự có nghĩa vụ liên hệ với Cơ quan chuyên môn để làm thủ tục chuyển nhượng và tách thửa quyền sử dụng đất, diện tích 309,8 m² như sơ đồ vị trí đất ngày 18/3/2021 của Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh huyện Bắc Ái theo quy định của pháp luật.

- Về án phí: Chị Ngô Thị H đồng ý chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Khấu trừ số tiền 300.000 đồng chị Hà đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0022176 ngày 16/12/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Ái, tỉnh Ninh Thuận. Hoàn trả lại cho chị Hà số tiền tạm ứng án phí đã nộp 150.000 đồng.

- Về các khoản chi phí khác: Chị Ngô Thị H và bà Lê Thị Tr mỗi người phải chịu 1.350.000 đồng cho việc thẩm định, định giá tài sản và lệ phí đo đạc *(trong đó chi phí cho việc thẩm định, định giá tài sản 1.050.000 đồng và lệ phí đo đạc 300.000 đồng)*, chị Hà và bà Trâm đã tự nguyện nộp đủ số tiền này cho Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Bắc Ái;
- Chi cục THADS huyện Bắc Ái;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Nguyễn Đức Thiện

